

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN BẮC
TỈNH NINH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 16/2022/HS-ST.
Ngày: 29-11-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN BẮC, TỈNH NINH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Phước Trí.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Nguyễn Thị Thanh Thúy

+ Kator Thị Quanh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Việt Hùng – Thẩm tra viên
Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc tham gia phiên tòa: Ông
Trương Minh Quang – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2022/TLST-HS ngày 04/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXXST-HS ngày 14/11/2022, đối với bị cáo:

KATOR CH: Sinh ngày 01/01/1988 tại: Ninh Thuận
Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Ph, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Raglai; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: không biết chữ; Con ông: Mai Nh- sinh năm 1962 và bà Kator Thị B - sinh năm 1964; Vợ: Chamaléa Thị O - sinh năm 1990; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Phước Kháng, huyện Thuận Bắc. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Ngô Văn Phát – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

Người bị hại:

Kator Ng - sinh năm 1963 (đã chết).

Đại diện hợp pháp của người bị hại:

Bà Mai Thị Đ, sinh năm 1962 (vắng mặt);

Bà Mai Thị Th, sinh năm 1979 (vắng mặt);

Anh Mai Ph, sinh năm 1980 (có mặt);
 Mai Ph, sinh năm 1984 (vắng mặt);
 Mai Kh, sinh năm 1987 (vắng mặt);
 Mai B, sinh năm 1992 (vắng mặt);
 Mai Thị M, sinh năm 1994 (vắng mặt);
 Mai V, sinh năm 2000 (vắng mặt);

Cùng trú tại thôn Đ, xã Ph, huyện Thuận Bắc.

Bà Mai Thị Đ (vợ người bị hại); Mai Thị Th, Mai Ph, Mai Kh, Mai B, Mai Thị M, Mai V (các con ruột người bị hại) ủy quyền cho anh Mai Ph tham gia tố tụng (văn bản ủy quyền ngày 01/8/2022).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12h00 ngày 18/7/2022, Kator Ch và ông Kator Ng - sinh năm 1963 trú tại thôn Đá Liệt, xã Phước Kháng cùng ăn đám cúng tại nhà ông Chamaléa Cung - sinh năm 1969 trú tại thôn Đá Mài Dưới. Đến khoảng 16h00 cùng ngày, sau khi uống khoảng 05 chai bia Miền trung còn ông Ng uống khoảng 01 lít rượu thì Ch mặc dù chưa có giấy phép lái xe đã điều khiển xe mô tô biển số 85R3-7939 chở ông Ng đi về nhà ông Ng. Trên đường đi, Ch và ông Ng ghé quán tạp hóa của chị Nguyễn Phan Kim Thoa tại thôn Cầu Đá, xã Phước Kháng uống bia tiếp. Tại đây, Ch và ông Ng mỗi người uống thêm 01 lon bia Miền trung. Đến khoảng 16h50 cùng ngày, Ch điều khiển xe mô tô biển số 85R3-7939 chở ông Ng đi về nhà ở thôn Đá Liệt theo đường bê tông liên thôn Cầu Đá đi thôn Đá Liệt. Trên đường đi, Ch điều khiển xe chạy với với tốc độ khoảng 60km/giờ. Khi đi đến đoạn đường cong hình chữ S qua Ủy ban nhân dân xã Phước Kháng khoảng 200m, ông Ng có nói với Ch “Sao chạy chậm vậy để chú lái cho...”, vừa nói ông Ng vừa dùng 02 tay ôm choàng từ sau ra trước qua 02 tay của Ch đang cầm 02 tay lái của xe mô tô. Thấy vậy, Ch nói với ông Ng “Chú ngồi yên đi để cháu lái”. Lúc này, do chủ quan Ch đã không cho xe giảm tốc độ hoặc đạp thắng (phanh) cho xe giảm tốc độ để xử lý tình huống an toàn nên đã không làm chủ được tay lái, để xe mô tô chạy xuống lề đường đất phía bên trái của đường bê tông một đoạn rồi tông vào trụ đỡ ống nước ở gần lề đường phía bên trái gây tai nạn. Hậu quả làm ông Ng chết tại chỗ, Ch bị thương được đưa đi điều trị tại bệnh viện, xe mô tô bị hư hỏng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 89/TT ngày 25/7/2022 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y thuộc sở Y Tế tỉnh Ninh Thuận, kết luận nguyên nhân chết: Vì gia đình không đồng ý cho giải phẫu tử thi qua các tổn thương khám bên ngoài, không đủ yếu tố kết luận nguyên nhân chết.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKS-TB ngày 04/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo KatorCh về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng, đề xuất mức hình phạt, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự. Đề nghị áp dụng khoản 2 (điểm a, b khoản 2) Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Kator Ch từ 15 đến 18 tháng tù. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định. Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã bồi thường theo yêu cầu đại diện hợp pháp bị hại Kator Ng chi phí mai táng, tổn thất về tinh thần 30.000.000đ đồng. Hiện tại đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 xe mô tô biển số 85R3-7939, màu sơn đỏ, bên hông lốc máy có hàng chữ LIFAN, ốp nhựa bên hông xe có hàng chữ wave, số khung CGL-00000672, số máy 1P53FMH-10218196. Qua điều tra xác minh xe thuộc sở hữu của bị cáo nên tiến hành trả lại cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo không có tranh luận.

Người bào chữa cho bị cáo tranh luận: Thông nhất với quan điểm của Viện kiểm sát về định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo, ngoài các tình tiết giảm nhẹ theo đề nghị của Viện kiểm sát, đề nghị áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, sinh sống nơi có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, bản thân bị cáo không biết chữ nên có khó khăn về nhận thức pháp luật, người bị hại cũng có lỗi do giành lấy tay lái khi bị cáo đang lái xe dẫn đến gây tai nạn làm bị hại chết, đề nghị xem xét cho bị cáo được miễn án hình sự sơ thẩm, đề nghị áp dụng mức hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo gửi lời xin lỗi đến gia đình người bị hại, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, các Bản kết luận giám định giám định pháp y về tử thi và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử

có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Kator Ch là người chưa có giấy phép lái xe hạng A1, đã sử dụng rượu bia nhưng vẫn điều khiển xe mô tô 85R3-7939 chở theo ông Kator Ng. Khi đi đến đoạn đường cong Ch chủ quan không giảm tốc độ để xử lý tình huống an toàn nên đã không làm chủ được tay lái để xe mô tô chạy xuống lề đường đất phía bên trái của đường bê tông một đoạn rồi tông vào trụ đỡ ống nước ở gần lề đường phía bên trái gây tai nạn làm ông Ng chết tại chỗ. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy Bị cáo Kator Ch là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ, xâm phạm tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi trên của bị cáo đã vi phạm khoản 8, khoản 9 và khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ nên phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a và b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, sinh sống nơi có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, bản thân bị cáo không biết chữ nên có khó khăn về nhận thức pháp luật, người bị hại cũng có phần lỗi do giành lấy tay lái khi bị cáo đang lái xe dẫn đến gây tai nạn làm người bị hại chết nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Do Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, áp dụng Điều 54 BLHS, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho Bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã tạm giữ và trả lại xe mô tô BKS 85R3-7939, màu sơn đỏ, bên hông lốc máy có hàng chữ LIFAN, ốp nhựa bên hông xe có hàng chữ wave, số khung CGL-00000672, số máy 1P53FMH-10218196 cho bị cáo là có căn cứ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Kator Ch và gia đình đã bồi thường theo yêu cầu của gia đình người bị hại Kator Ng với tổng số tiền là 30.000.000đ bao gồm chi phí mai táng và tổn thất tinh thần. Các bên đã giao, nhận đủ tiền, không yêu cầu bồi thường gì thêm và cam kết không thắc mắc khiếu nại gì về sau. Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên HĐXX không xem xét về phân trách nhiệm dân sự.

[7] Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như đã nêu trên quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS và đề nghị áp dụng mức hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX xét thấy có căn cứ chấp nhận áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ người bị hại cũng có phần lỗi và các tình khác đã nêu quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, chấp nhận đề nghị cho bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, với đề nghị áp dụng mức hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát, HĐXX xét thấy không có căn cứ nên không chấp nhận.

[8] Xét quan điểm của Viện kiểm sát về việc định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quan điểm về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận. Đối với quan điểm của Viện kiểm sát không chấp nhận ý kiến của người bào chữa về việc áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ người bị hại cũng có lỗi. HĐXX xét thấy có căn cứ nên áp dụng.

[9] Về án phí:

Về án hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Đối với phần trách nhiệm dân sự với số tiền 30.000.000đ, quá trình điều tra, bị cáo và đại diện hợp pháp người bị hại đã thỏa thuận bồi thường thực hiện xong nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền về phần yêu cầu này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 2 (điểm a, b khoản 2) Điều 260, điểm b, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 12, Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Kator Ch** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Kator Ch **15** (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Giữa Bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận thực hiện bồi thường xong nên không xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Kator Ch được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, công khai, Bị cáo có mặt, Người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/11/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- Công an huyện Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Thuận Bắc;
- Thi hành án phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Phan Phước Trí**